

can't / catch / I / a / ball

Câu 1 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: can't / catch / I / a / ball

A. I can't catch a ball.

B. I can't a ball catch.

C. Can't I catch a ball.

D. I catch can't a ball.

Câu 2 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: apple / in / The / is / box / the

A. The apple is in the box.

B. The apple in is the box.

C. Apple the is in the box.

D. The box is in the apple.

Câu 3 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: you / Can / throw / a / ball

A. Can you throw a ball?

B. You can throw a ball?

C. Can throw you a ball?

D. Throw you can a ball?

Câu 4 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: you / Do / like / bread

A. Do you like bread?

B. You do like bread?

C. Like you do bread?

D. Do like you bread?

Câu 5 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: is / the / ball / Where

A. Where is the ball?

B. Where the ball is?

C. The ball is where?

D. Is where the ball?

Câu 6 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: ball / The / is / under / table / the

A. The ball is under the table.

B. The ball under is the table.

C. Ball the is under the table.

D. The table is under the ball.

Câu 7 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: can't / She / kick / the / ball

A. She can't kick the ball.

B. She can't the ball kick.

C. Can't she kick the ball.

D. She kick can't the ball.

Câu 8 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: above / the / bed / It / is

A. It is above the bed.

B. It above is the bed.

C. Above the bed it is.

D. The bed is above it.

Câu 9 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: don't / want / We / noodles

A. We don't want noodles.

B. We don't noodles want.

C. Don't we want noodles.

D. We want don't noodles.

Câu 10 Sắp xếp các từ sau thành câu đúng: she / Does / eat / bananas

A. Does she eat bananas?

B. She does eat bananas?

C. Eat she does bananas?

D. Does eat she bananas?

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem

diemdanh.app